

C, ngày 26 tháng 7 năm 2019

Số: 23/2019/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 147/2019/TLST-DS ngày 27 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận của các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà **Huỳnh Thị Trúc L**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: khu vực M, phường TT, quận C, thành phố Cần Thơ.

* Bị đơn: Bà **Trương Thị Mỹ S**, sinh năm 1981.

Địa chỉ: khu vực M, phường TT, quận C, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về số tiền nợ hui: Bị đơn bà Trương Thị Mỹ S thống nhất có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn bà Huỳnh Thị Trúc L tổng số tiền nợ hui còn lại là 54.000.000đ (Năm mươi bốn triệu đồng), không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày nguyên đơn bà L có đơn yêu cầu thi hành án mà bị đơn bà S chưa thi hành thì bà S còn phải chịu lãi suất chậm thi hành án, với mức lãi suất là 10%/năm, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

* Về án phí dân sự sơ thẩm: Các đương sự thỏa thuận thống nhất mỗi người sẽ chịu ½ án phí, cụ thể:

+ Nguyên đơn bà Huỳnh Thị Trúc L nộp 675.000đ (Sáu trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.350.000đ (Một triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 007399 ngày 20 tháng 6 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận C, bà L được nhận lại số tiền là 675.000đ (Sáu trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự quận C, thành phố Cần Thơ.

+ Bị đơn bà Trương Thị Mỹ S nộp 675.000đ (Sáu trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tự thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

*** Nơi nhận:**

- TAND TP.CT;
- VKSND Q.C;
- Chi cục THADS Q.C;
- Đường sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Phan Vũ Linh